

Số:196 /BC-TNN

Hà Nội, ngày 21 tháng 7 năm 2026

BÁO CÁO

**Hiện trạng nguồn nước, đánh giá trạng thái nguồn nước và tình hình thực hiện
Kịch bản nguồn nước trên lưu vực sông Đồng Nai
mùa cạn năm 2026**
(Báo cáo định kỳ: tháng 06 năm 2026)

Kính gửi: Bộ Nông nghiệp và Môi trường

Thực hiện nhiệm vụ Bộ giao tại Quyết định số 238/QĐ-BNNMT ngày 20 tháng 01 năm 2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố Kịch bản nguồn nước trên lưu vực sông (LVS) Đồng Nai mùa cạn năm 2026, Cục Quản lý tài nguyên nước kính báo cáo Bộ về hiện trạng nguồn nước, đánh giá trạng thái nguồn nước và tình hình thực hiện Kịch bản nguồn nước (KBNN) đã công bố **đến ngày 30/06/2026**, cụ thể như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Quyết định công bố: 238/QĐ-BNNMT ngày 20/01/2026.

2. Kỳ công bố: Mùa cạn năm 2026 (từ tháng 01/2026 đến tháng 6/2026).

3. Phạm vi KBNN: 05 tiểu vùng: Thượng lưu sông Đồng Nai và hạ lưu sông Đồng Nai, Sông Bé, Sông La Ngà, Sông Sài Gòn – Thượng Vàm Cỏ, Vùng phụ cận ven biển.

4. Kỳ báo cáo: tháng 6 năm 2026 (số liệu cập nhật đến 30/6/2026).

II. KẾT QUẢ THEO DÕI KBNN TÍNH ĐẾN KỲ BÁO CÁO

Theo kết quả theo dõi chặt chẽ tình hình diễn biến nguồn nước; tình hình khai thác, sử dụng nước trên LVS; nội dung trao đổi thông tin với các cơ quan quản lý tại địa phương, các đơn vị quản lý, vận hành công trình khai thác nước của Cục Quản lý tài nguyên nước và kết quả theo dõi tình hình khí tượng thủy văn tháng 06 năm 2026 của Cục Khí tượng Thủy văn¹, hiện trạng nguồn nước, đánh giá trạng thái nguồn nước và tình hình thực hiện KBNN tính đến kỳ báo cáo như sau:

1. Hiện trạng, diễn biến nguồn nước

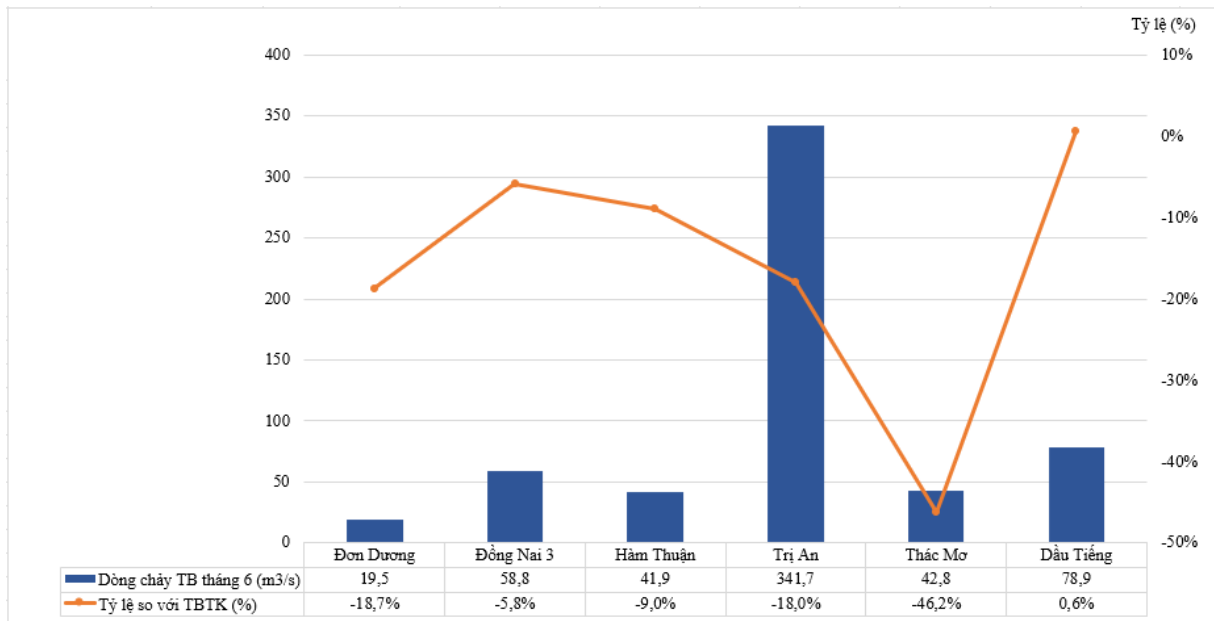
Nguồn nước trên LVS Đồng Nai trong mùa cạn năm 2026, **tính đến kỳ**

¹ Các bản tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn thời hạn tháng trên phạm vi toàn quốc số KH1T-19/12h00/DBQG-DBKH ngày 01/7/2026; số KHHM-06/15h00/DBQG ngày 15/6/2026 và số TVHD-07/DBQG ngày 01/7/2026 của Trung tâm Dự báo Khí tượng thủy văn Quốc gia, Cục Khí tượng Thủy văn.

báo cáo duy trì ở “Trạng thái bình thường”, tuy nhiên có xu thế kém hơn so với KBNN đã công bố. Cụ thể như sau:

a) Diễn biến tổng lượng mưa (TLM): **thấp hơn so với dự báo xu thế biến lượng mưa trong KBNN đã công bố.** Trong tháng 6/2026, TLM hầu hết các khu vực trên cả nước đều phổ biến thấp hơn so với TBNN từ 15-50%.

b) Diễn biến dòng chảy: **phổ biến thấp hơn so với TBTK cùng thời kỳ và có thấp hơn so với KBNN đã công bố, đặc biệt là trên sông Đồng Nai, sông Bé.**



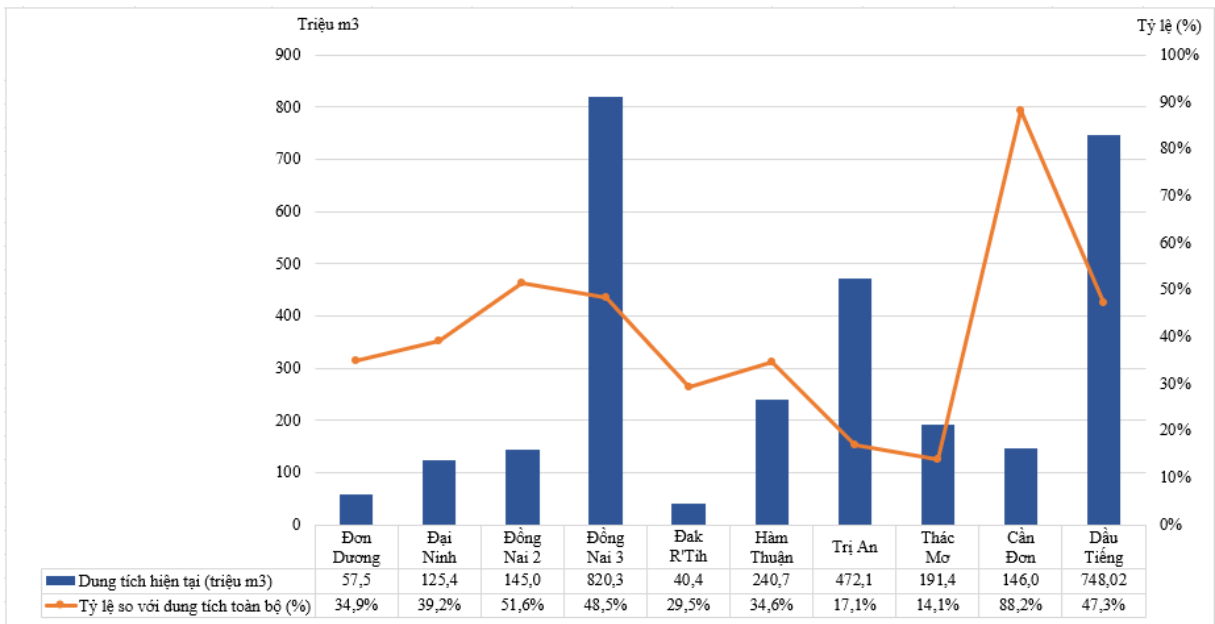
Hình 1. So sánh dòng chảy trung bình tháng 5 đến các hồ chứa so với TBTK

Chi tiết diễn biến dòng chảy trung bình tháng đến các hồ chứa lớn, quan trọng trong Phụ lục 1.

c) Diễn biến tổng lượng nước trữ trong các hồ chứa lớn, quan trọng và các hồ chứa khác có dung tích từ **03 triệu m³ trở lên**

- **10** hồ chứa lớn, quan trọng²: tính đến ngày **30/6/2026**, tổng lượng nước trữ trong các hồ khoảng **2.986,9 triệu m³** (khoảng 32,6% so với dung tích toàn bộ và khoảng 92,3% so với dung tích cùng kỳ năm 2025), có xu hướng thấp hơn so với tổng lượng nước trữ các hồ đã được nhận định trong KBNN đã công bố nhưng cơ bản vẫn nằm trong vùng an toàn cấp nước, trừ cụm hồ Đồng Nai 2, Đồng Nai 3, Đăk R’Tih, Hàm Thuận và Trị An đến cuối tháng 6, tổng dung tích hồ hạ xuống dưới vùng nguy cơ thiếu nước. Tuy nhiên hiện nay là cuối mùa cạn, chuẩn bị bước sang mùa lũ nên lượng dòng chảy về các hồ sẽ gia tăng đáng kể.

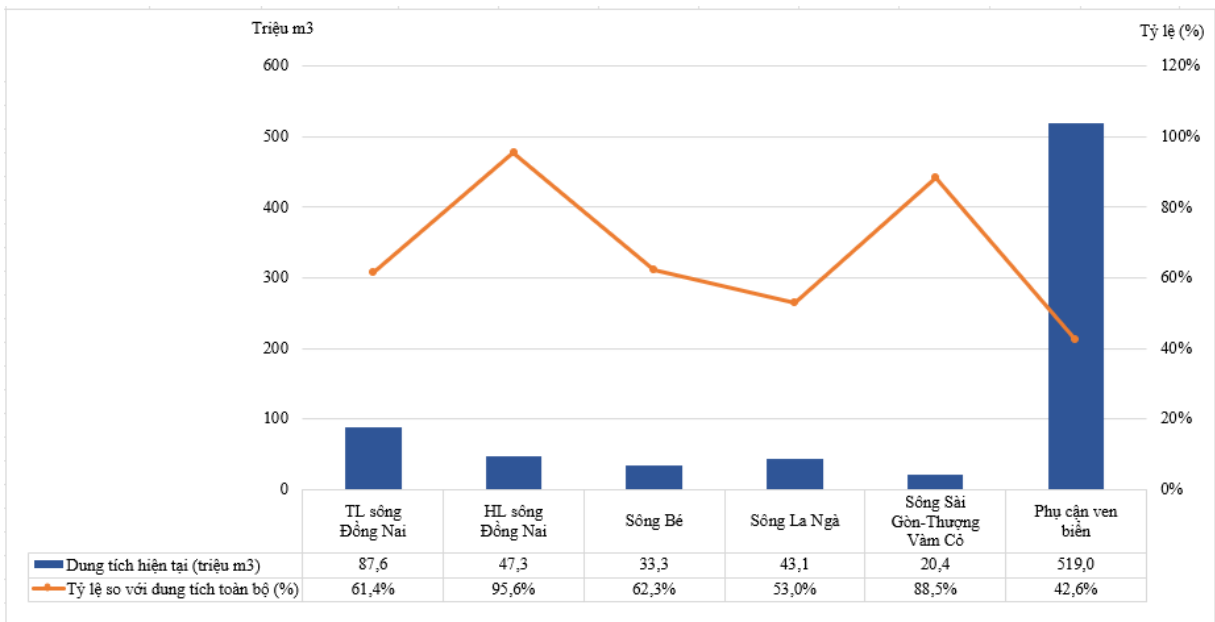
² Đơn Dương, Đại Ninh, Đồng Nai 2, Đồng Nai 3, Đăk R’Tih (bậc trên), Hàm Thuận, Trị An, Thác Mơ, Cản Đơn và Dầu Tiếng.



Hình 2. Tổng lượng dung tích trữ các hồ chứa lớn, quan trọng

Chi tiết diễn biến tổng dung tích trữ 10 hồ chứa lớn, quan trọng trong Phụ lục 2.

- 71 hồ, cụm hồ chứa thủy lợi có dung tích từ **03 triệu m³ trở lên: tính đến ngày 30/6/2026**, tổng lượng nước trữ trong các hồ **khoảng 750,5 triệu m³ (đạt khoảng 48% so với dung tích toàn bộ)**.



Hình 3. Tổng lượng dung tích trữ các hồ chứa thủy lợi có dung tích từ 03 triệu m³ trở lên trên các tiểu lưu vực sông

d) Diễn biến mực nước trong các tầng chứa nước (TCN): **trong tháng 6/2026 nguồn nước dưới đất ở trạng thái ổn định, phù hợp với KBNN đã công bố, đảm bảo khả năng cấp nước cho các công trình khai thác nước dưới đất**

Mức nước dưới đất tại các lỗ khoan quan trắc thuộc mạng quan trắc Quốc gia tài nguyên nước đối với các TCN lỗ hồng dao động từ 0,45m đến 20,33m³. Đối với các TCN khe nứt - lỗ hồng trong các đá bazan phun trào dao động từ 0,41m đến 45,27m⁴. Tuy nhiên tại một số điểm công trình khai thác lớn, mực nước dưới đất nằm rất sâu, một vài điểm lỗ khoan gần ngưỡng khai thác, cần giám sát chặt chẽ việc khai thác nước dưới đất để hạn chế sự gia tăng mực nước tại những khu vực này. Mực nước dưới đất tại một số công trình khai thác nước dưới đất tại khu vực TP. Hồ Chí Minh, tỉnh Tây Ninh, tỉnh Đồng Nai thể hiện trong Phụ lục 3.

đ) Diễn biến hạn hán, thiếu nước⁵: qua theo dõi, giám sát, trên toàn bộ phạm vi LVS Đồng Nai từ đầu mùa cạn đến kết thúc mùa cạn năm 2026 ***không xuất hiện tình trạng hạn hán, thiếu nước***.

2. Tình hình triển khai KBNN của các Bộ, ngành và địa phương tính đến kỳ báo cáo

a) Đăng tải KBNN trên cổng thông tin điện tử của địa phương: đến nay, các tỉnh, thành phố chưa đăng tải KBNN trên cổng thông tin điện tử của địa phương⁶.

b) Ban hành kế hoạch khai thác, sử dụng nước: **04/05** tỉnh, thành phố đã ban hành kế hoạch khai thác, sử dụng nước⁷.

III. NHẬN ĐỊNH TRẠNG THÁI NGUỒN NƯỚC TRONG CÁC THÁNG TIẾP THEO

Theo KBNN trên LVS Đồng Nai trong mùa cạn năm 2026, ***thời kỳ mùa cạn kết thúc vào tháng 6/2026***. Tuy nhiên, căn cứ hiện trạng nguồn nước và nhận định khí tượng, thủy văn các tháng tiếp theo khi lưu vực chuyển sang thời kỳ mùa lũ, nguồn nước trên toàn lưu vực sẽ có xu thế gia tăng đáng kể dưới tác động của lượng mưa.

1. Dự báo tổng lượng mưa: tháng 7/2026, TLM phổ biến 220-420mm; tháng 8/2026, TLM phổ biến từ 250-400mm và tháng 9/2026, TLM phổ biến từ 200-350mm.

³ Tại lỗ khoan: LK117T-q, QN0II- bqp₃

⁴ Tại các lỗ khoan: LK92T, C10b

⁵ KBNN đã cảnh báo 04 vùng, tiểu vùng với 24 xã, phường có nguy cơ xảy ra tình trạng hạn hán, thiếu nước cục bộ.

⁶ Các tỉnh không đăng tải gồm: Lâm Đồng, Đồng Nai, Tây Ninh, Thành phố Hồ Chí Minh, Khánh Hòa.

⁷ Gồm các tỉnh, thành phố: Lâm Đồng, Đồng Nai, Tây Ninh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tuy nhiên, về dài hạn, nhận định khí tượng, thủy văn hệ thống ENSO đã chuyển sang trạng thái ***El Niño*** với chuẩn sai nhiệt độ mặt nước biển khu vực trung tâm Thái Bình Dương (khu vực NINO3.4) trong tuần đầu tháng 6/2026 cao hơn TBNB là $0,9^{\circ}\text{C}$. Dự báo, trong khoảng ba tháng tới, hiện tượng ENSO duy trì trong trạng thái El Niño và cường độ có xu hướng tiếp tục tăng dần.⁸

2. Dự báo dòng chảy: Mức nước trên sông Đồng Nai và sông Bé dao động theo điều tiết vận hành của thủy điện.

3. Với tác động của El Nino nắng nóng có khả năng gia tăng và gay gắt, đồng thời mùa mưa có thể kết thúc sớm, lượng mưa có khả năng thiếu hụt, dẫn đến nguy cơ cao thiếu hụt nguồn nước ảnh hưởng đến khả năng tích nước của các hồ chứa trên lưu vực.

III. KIẾN NGHỊ

KBNN trên LVS Đồng Nai mùa cạn năm 2026 ***đã kết thúc vào ngày 30/6/2026***, Cục Quản lý tài nguyên nước hiện nay đang thực hiện công tác chuẩn bị xây dựng KBNN trên LVS Đồng Nai cho mùa cạn năm 2027. Căn cứ trên kết quả theo dõi hiện trạng, diễn biến nguồn nước, tình hình thực hiện KBNN trong tháng 6/2026 và nhận định trạng thái nguồn nước các tháng tiếp theo trong mùa lũ 2026, Cục Quản lý tài nguyên nước kiến nghị Lãnh đạo Bộ:

1. Giao Cục Quản lý tài nguyên nước:

a) Tiếp tục thực hiện theo dõi, giám sát diễn biến nguồn nước trên lưu vực; thực hiện theo dõi, giám sát chặt chẽ việc vận hành các hồ chứa thuộc Quy trình vận hành liên hồ chứa trên LVS Đồng Nai trong mùa lũ để chủ động phòng ngừa, ứng phó với các diễn biến bất thường của mưa, lũ; hạn chế thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra; bảo đảm an toàn công trình, an toàn vùng hạ du; nâng cao khả năng chống lũ, tối ưu việc tích, trữ, điều tiết nguồn nước phục vụ cấp nước sinh hoạt, dân sinh, sản xuất chủ động ứng phó với nguy cơ cao xảy ra hạn hán, xâm nhập mặn mùa khô 2026 - 2027.

b) Tiếp tục theo dõi tình hình khai thác, sử dụng nước trên lưu vực; đồng thời, theo dõi việc tích nước của các hồ để xem xét đề xuất phương án tích nước của các hồ khi điều kiện mùa mưa năm 2026 có khả năng kết thúc sớm, lượng mưa thiếu hụt dẫn đến nguy cơ cao không tích đủ nước cấp cho mùa cạn năm 2027 nhưng phải đảm bảo an toàn công trình, an toàn chống lũ cho hạ du và tránh

⁸ Các bản tin dự báo, cảnh báo khí tượng mùa và thủy văn thời hạn dài trên phạm vi toàn quốc số KHHM-06/15h00/DBQG ngày 15/06/2026; số NNHM-6/DBQG ngày 01/06/2026; số TVHM-06/15h00/DBQG ngày 15/06/2026 của Trung tâm Dự báo Khí tượng thủy văn Quốc gia, Cục Khí tượng Thủy văn., Văn bản số 3764/BNMT-KTTV ngày 17/4/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

xả thừa gây lãng phí nguồn nước để báo cáo Bộ.

c) Chủ trì và phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện xây dựng KBNN trên LVS Đồng Nai trong mùa cạn năm 2027 để trình Bộ xem xét, công bố.

2. Chỉ đạo Cục Khí tượng thủy văn tiếp tục theo dõi chặt chẽ, dự báo, cập nhật thường xuyên, kịp thời về tình hình khí tượng, thủy văn; đặc biệt cập nhật trạng thái El Nino, tình hình mưa lũ trong các tháng tiếp theo.

3. Chỉ đạo Cục Quản lý và Xây dựng công trình thủy lợi tiếp tục chỉ đạo việc khai thác, sử dụng tài nguyên nước cho sản xuất nông nghiệp, sinh hoạt nông thôn; chỉ đạo các hồ chứa thủy lợi, hệ thống công trình thủy lợi vận hành bảo đảm an toàn công trình, an toàn hạ du trong mùa mưa lũ năm 2026 và chủ động có phương án tích nước của các hồ khi điều kiện mùa mưa năm 2026 có khả năng kết thúc sớm, lượng mưa thiếu hụt dẫn đến nguy cơ cao không tích đủ nước cấp cho mùa cạn năm 2027.

Cục Quản lý tài nguyên nước kính báo cáo Bộ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thứ trưởng Nguyễn Hoàng Hiệp (để báo cáo);
- Cục trưởng (để báo cáo);
- Các Cục: KTTV, QL&XDCTTL, TT&BVTV, CN&TY, CDS;
- Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp, Bộ Công thương;
- Cục Kết cấu hạ tầng, Bộ Xây dựng;
- Các Viện: KHKTTV, MT& Biển, KHTLVN;
- Trung tâm QHĐTTNNQG;
- Sở: NN&MT các tỉnh, thành phố: Lâm Đồng, Đồng Nai, Tây Ninh, Thành phố Hồ Chí Minh, Khánh Hòa;
- Các đơn vị thuộc Cục (để thực hiện);
- Lưu: VT, VP, ĐNB, HTPT.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



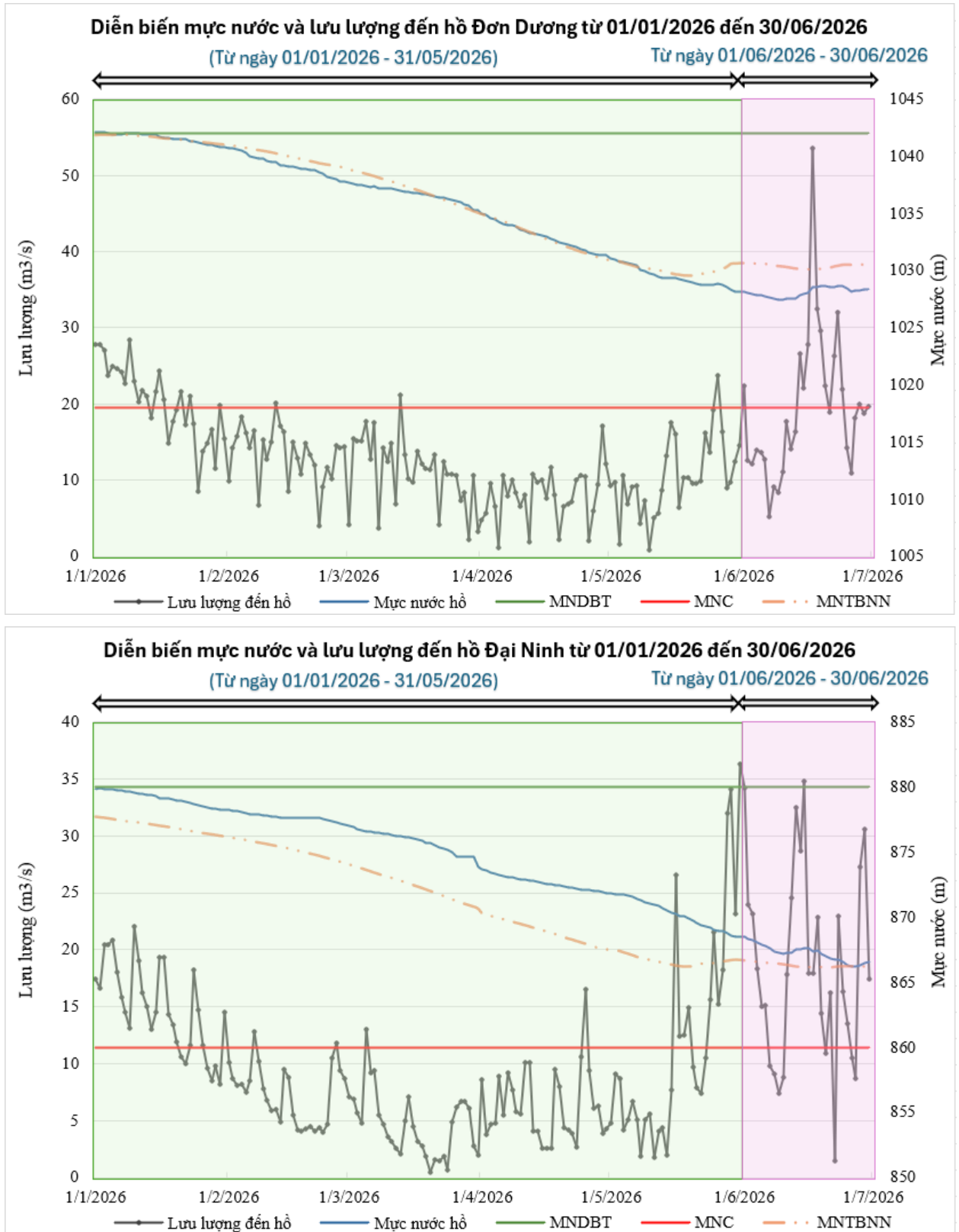
Ngô Mạnh Hà

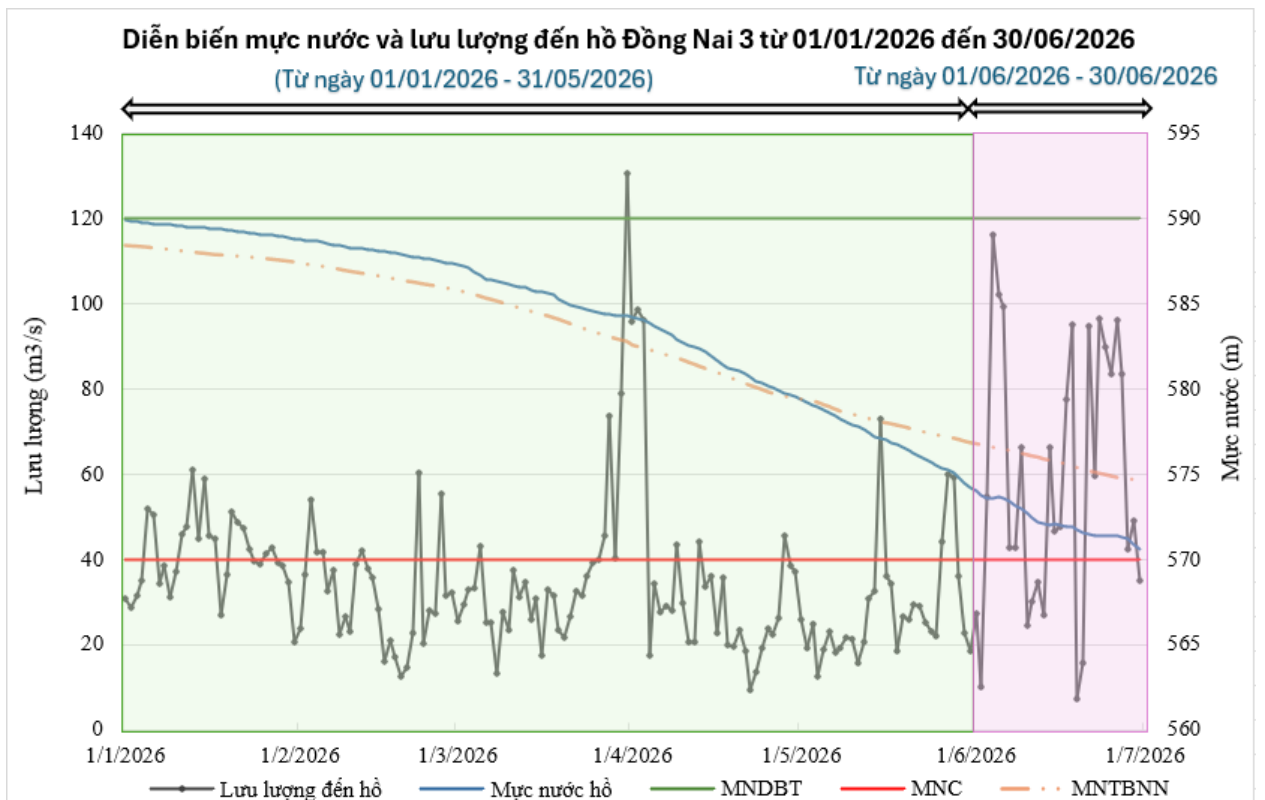
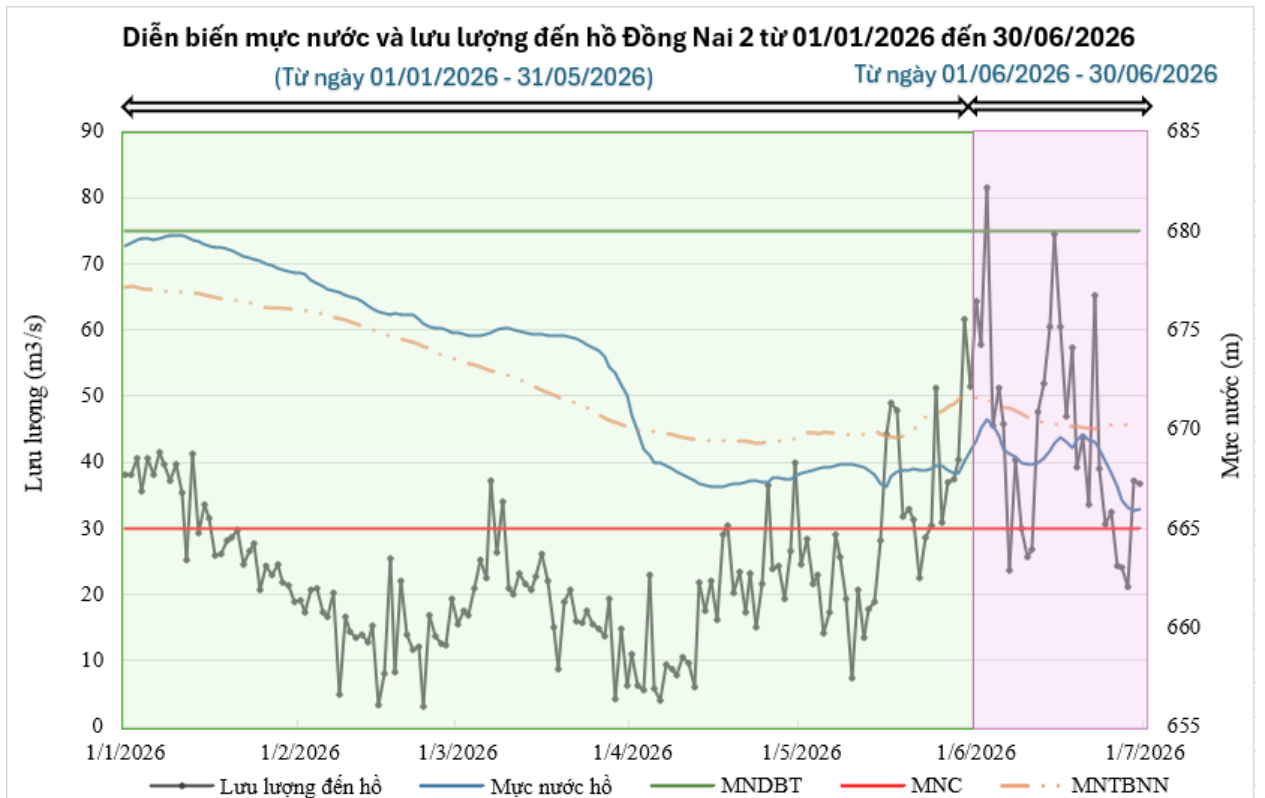
Ngô

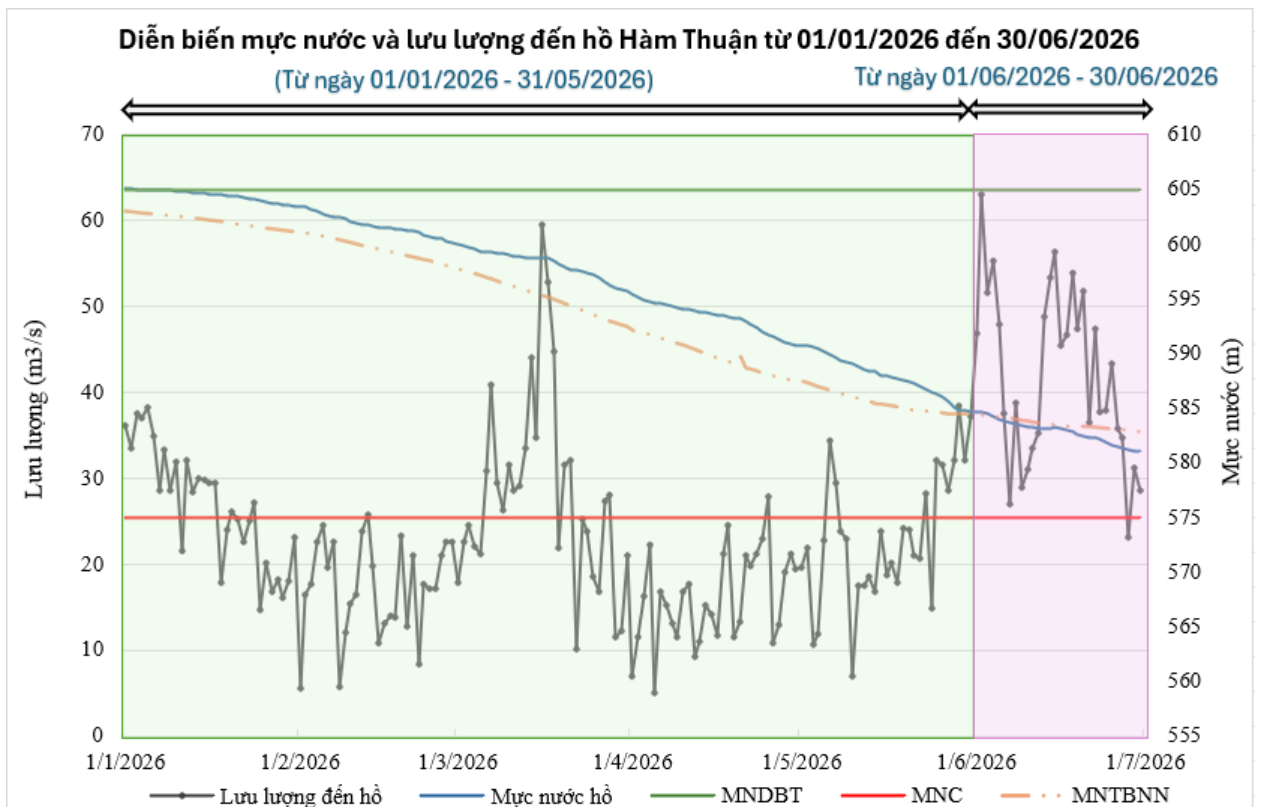
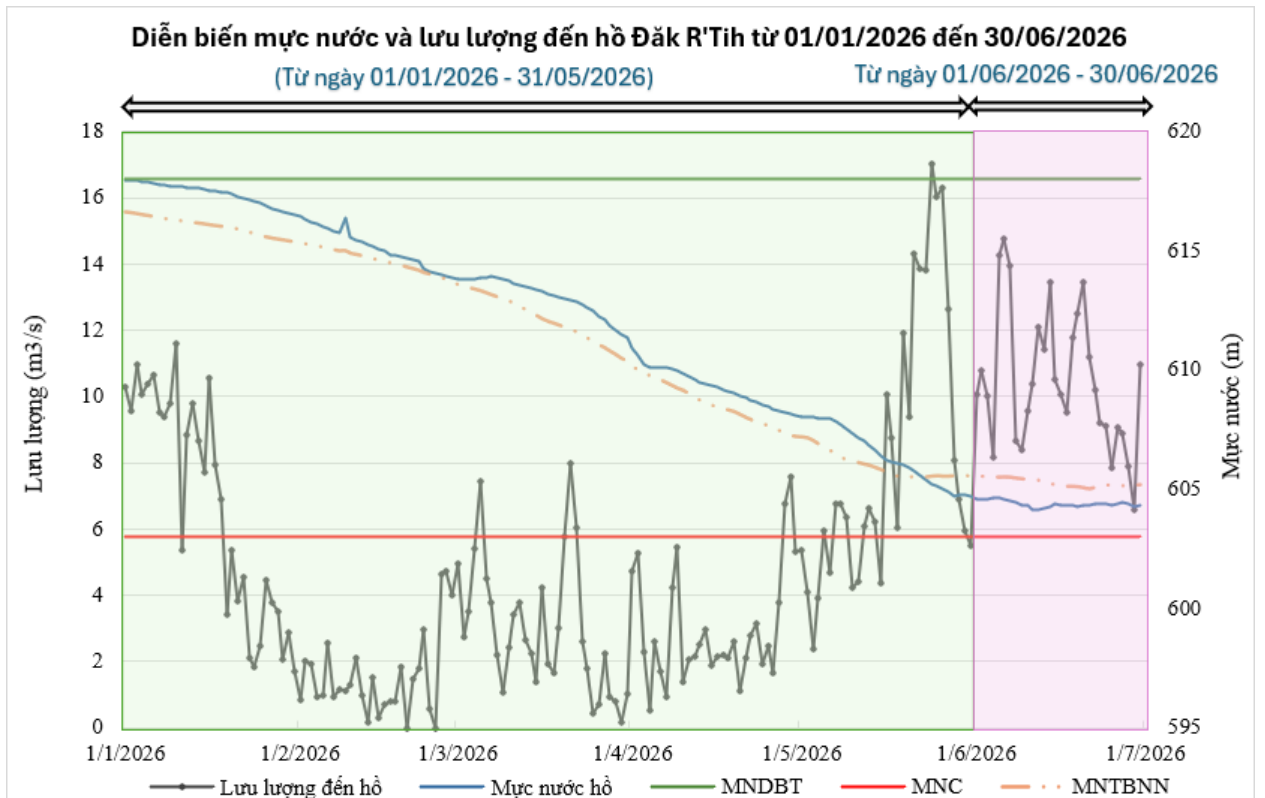
ĐNB

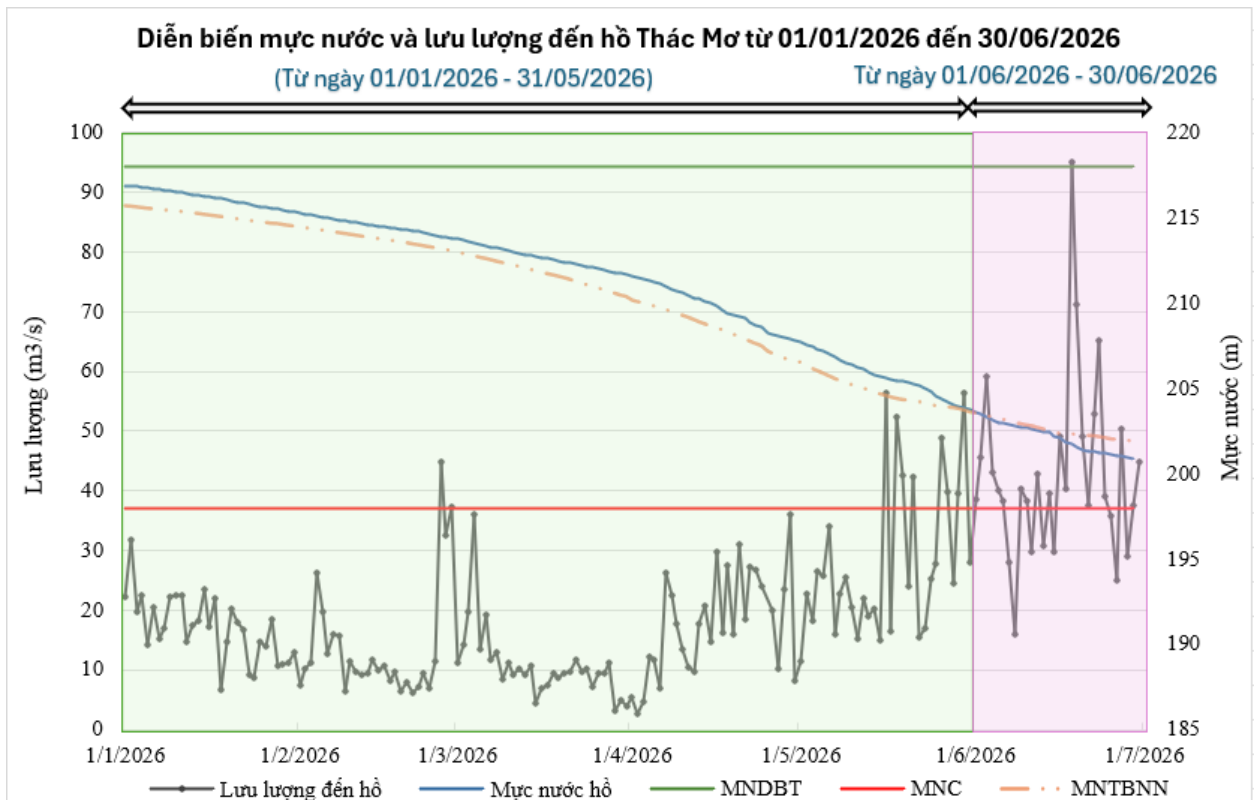
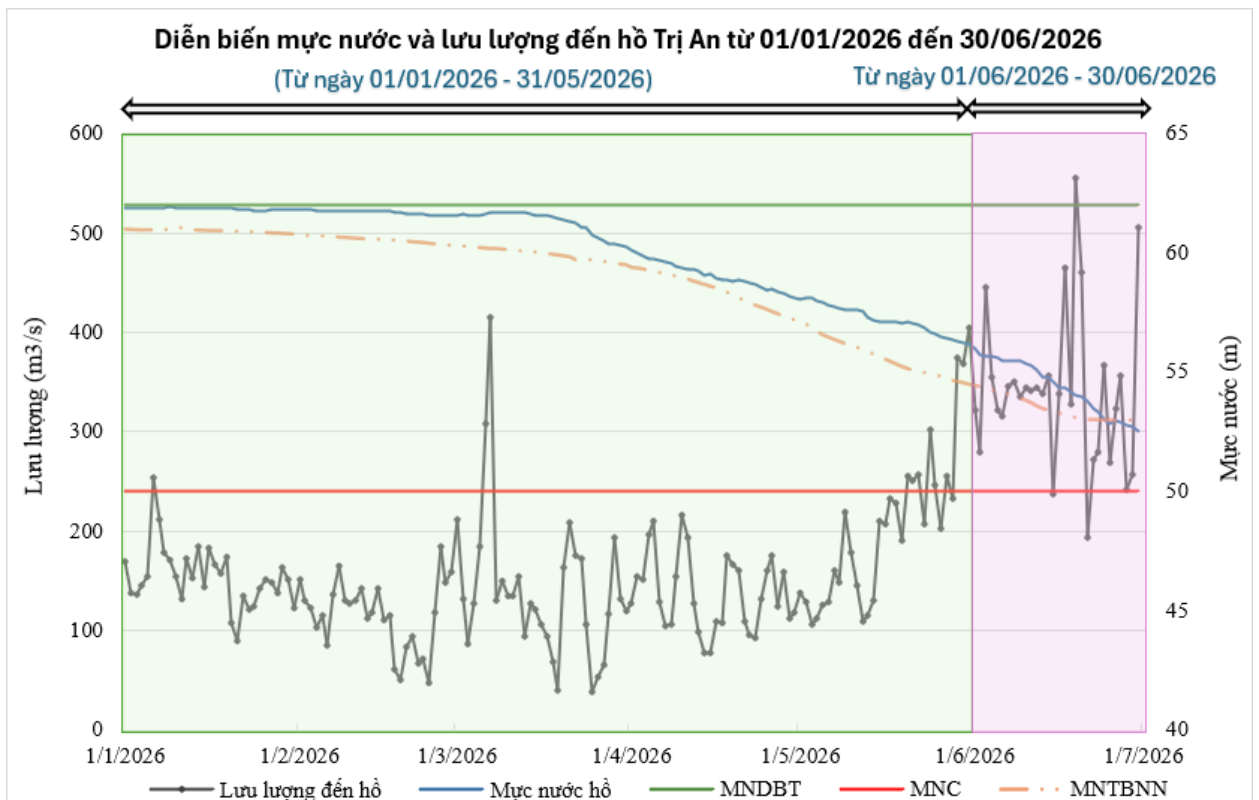
Phụ lục 1. Diễn biến nguồn nước tại các hồ chứa lớn, quan trọng trên lưu vực

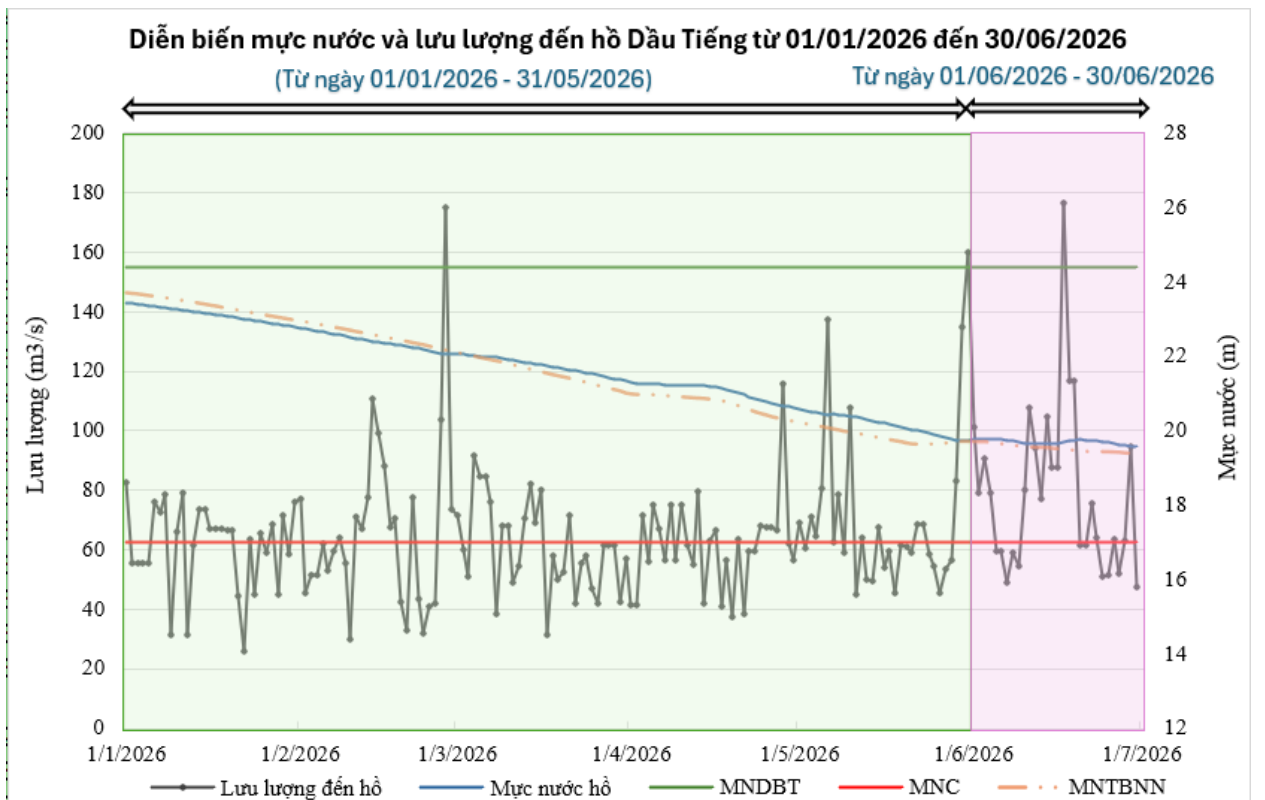
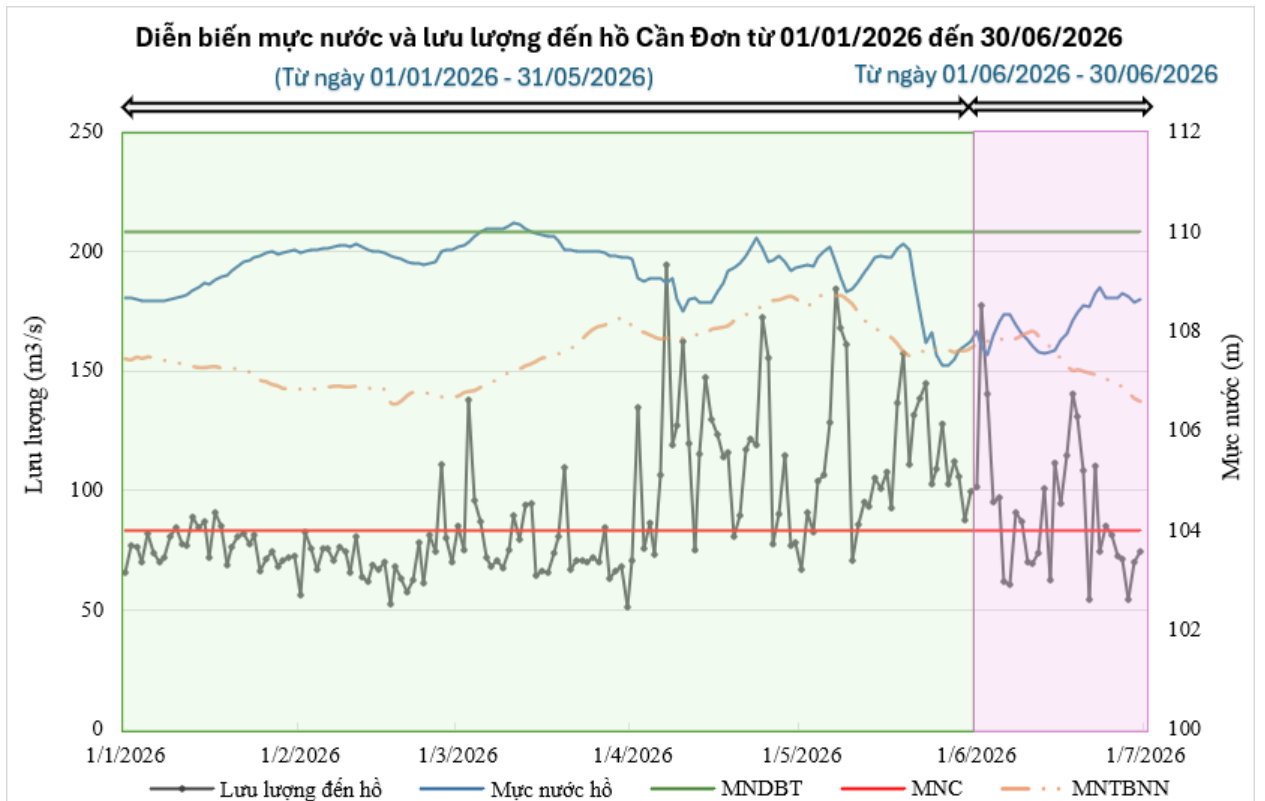
(Kèm theo Báo cáo số /BC-TNN ngày tháng 7 năm 2026 của Cục Quản lý tài nguyên nước)





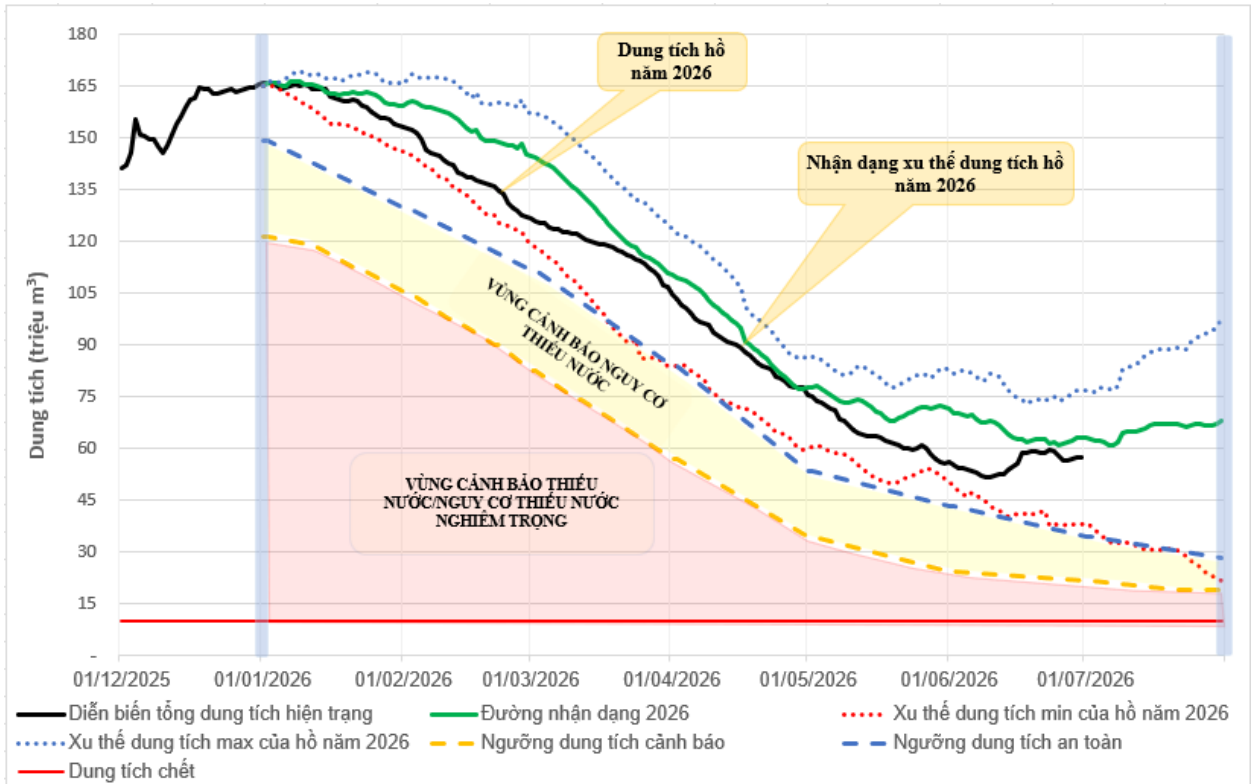




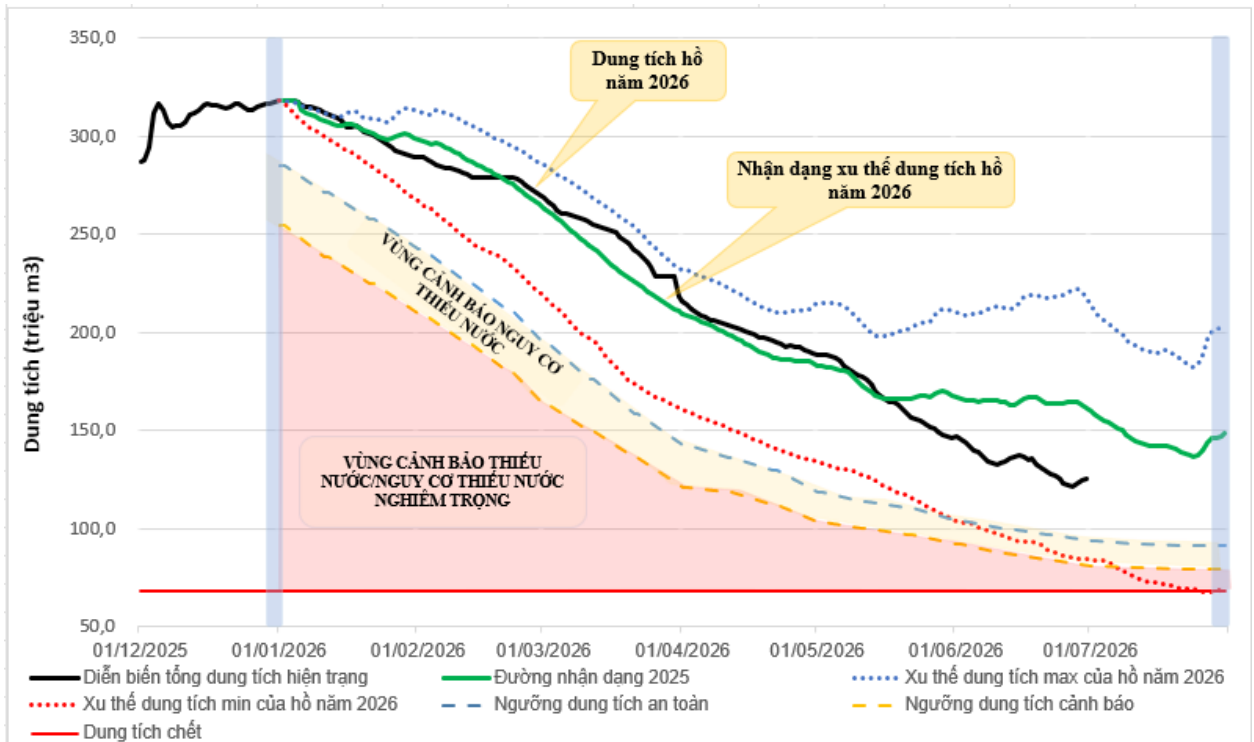


Phụ lục 2. Diễn biến tổng dung tích 10 hồ chứa lớn, quan trọng trên lưu vực
 (Kèm theo Báo cáo số /BC-TNN ngày tháng 7 năm 2026
 của Cục Quản lý tài nguyên nước)

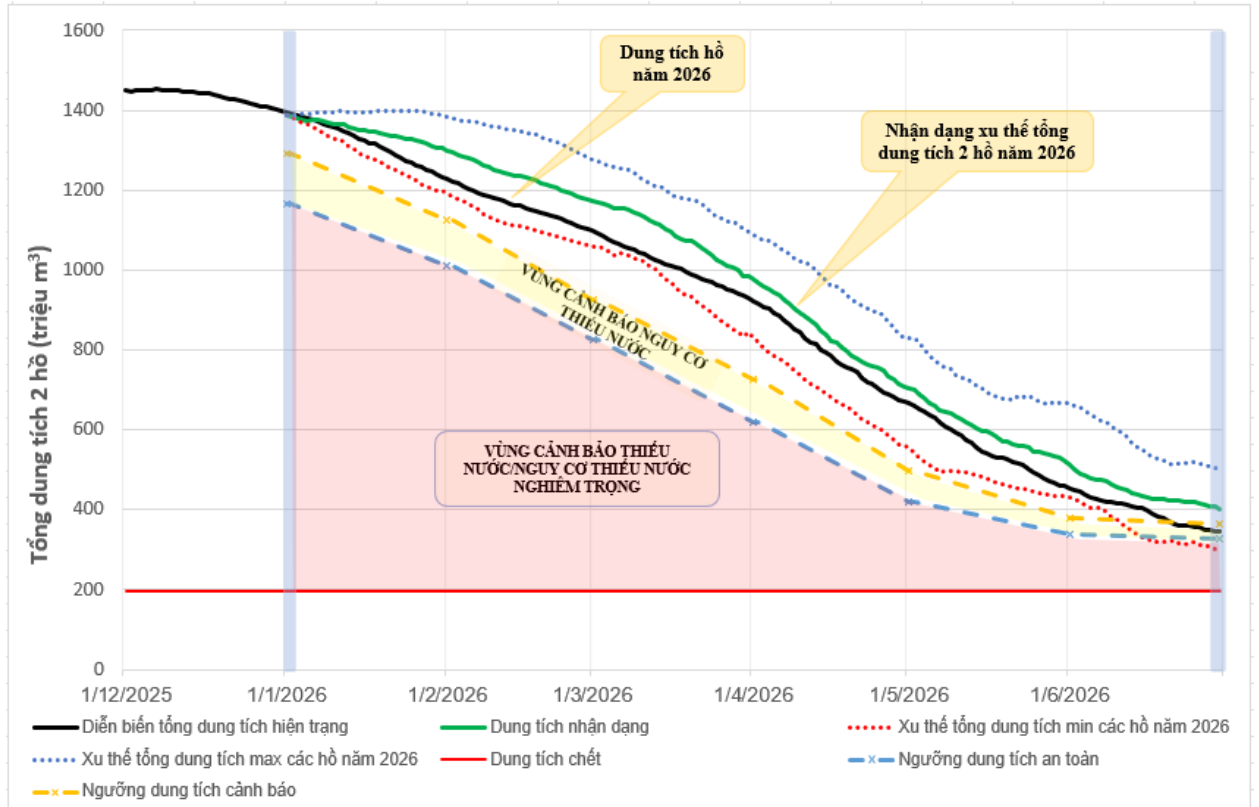
- Diễn biến đường dung tích hồ chứa Đơn Dương



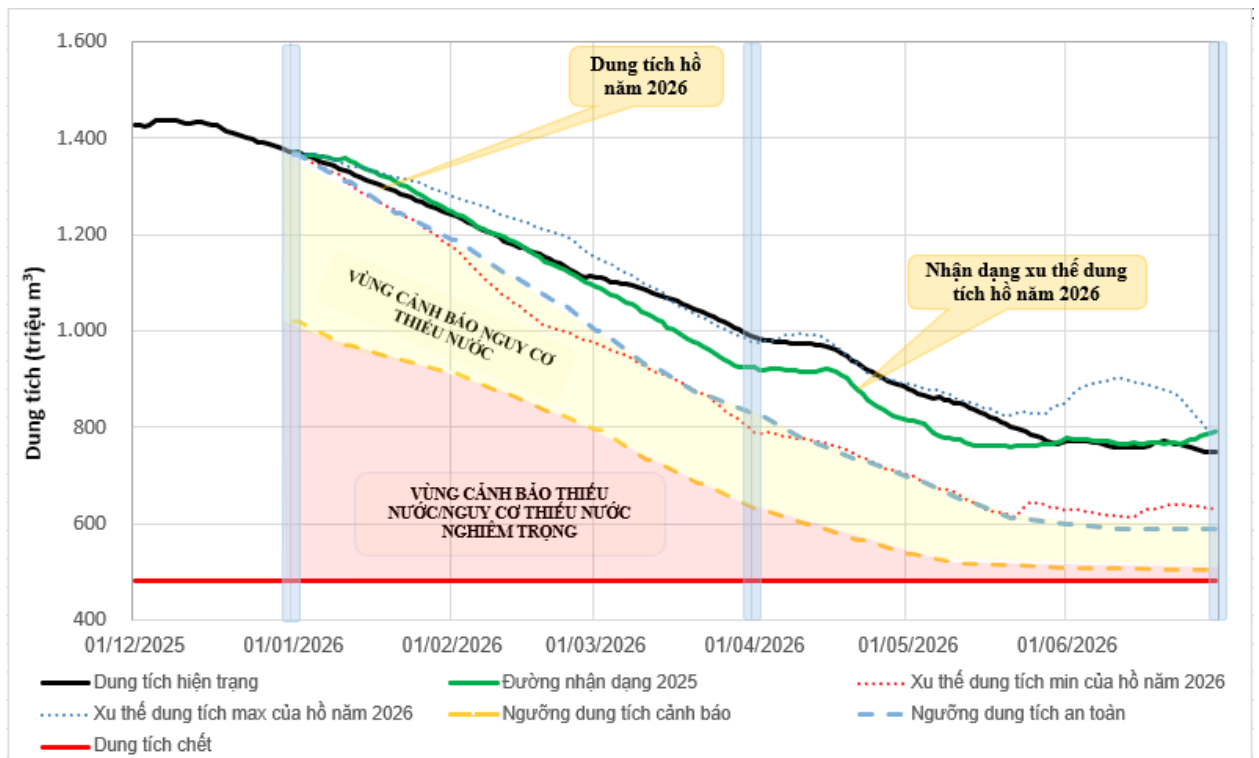
- Diễn biến đường dung tích hồ chứa Đại Ninh



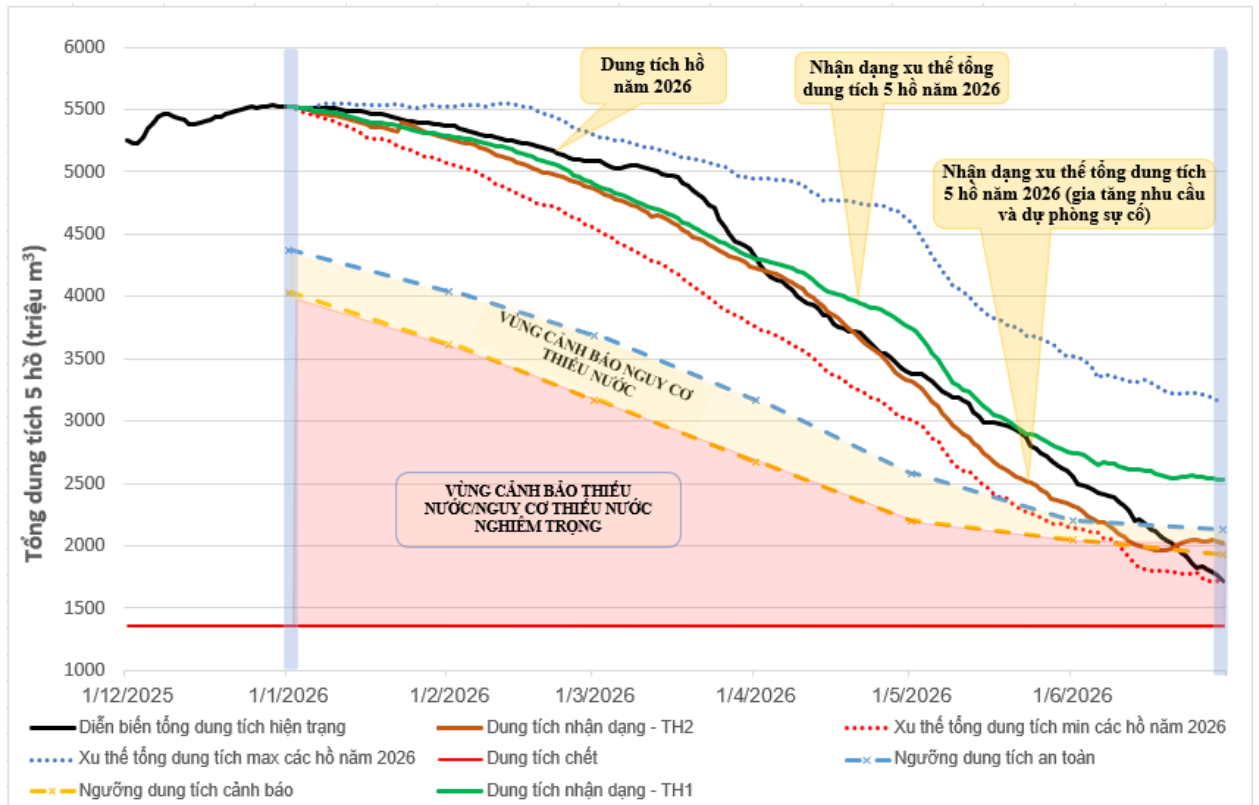
- Diễn biến đường tổng dung tích 02 hồ chứa Thác Mơ, Cần Đơn



- Diễn biến đường dung tích hồ chứa Dầu Tiếng



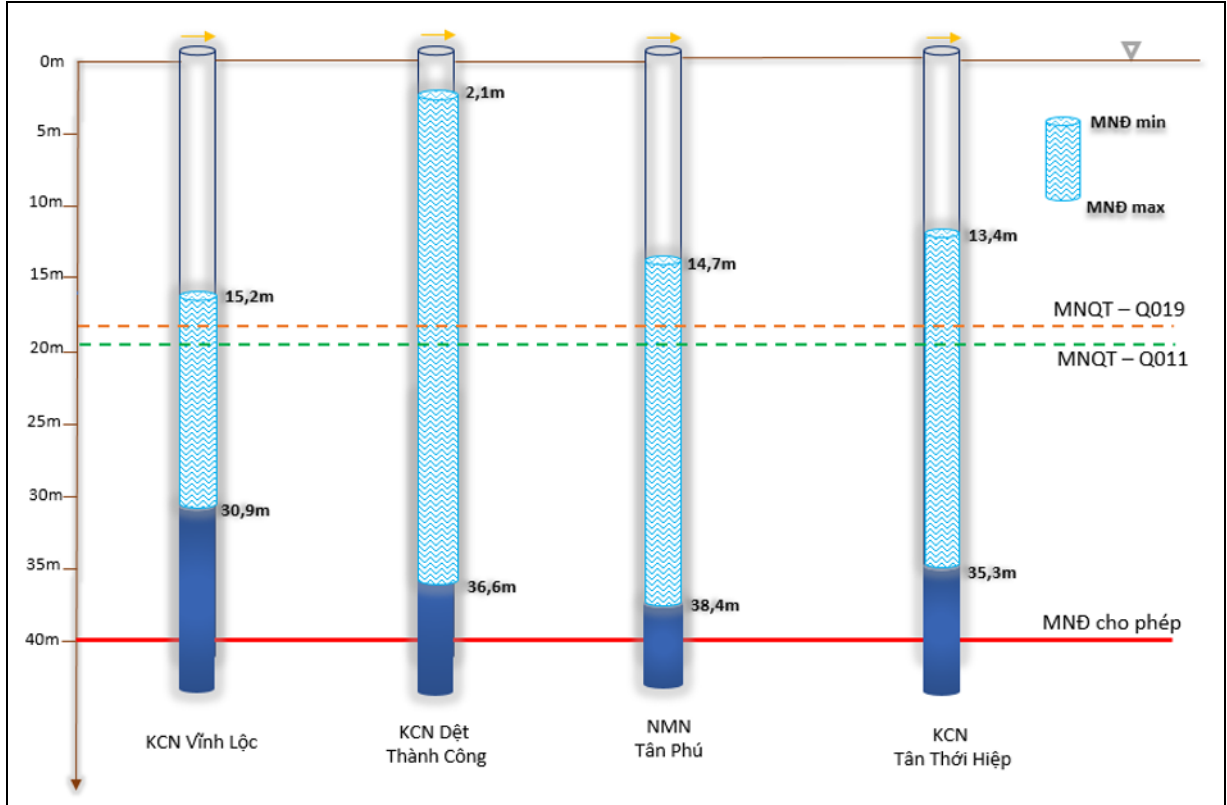
- Diễn biến đường tổng dung tích 5 hồ chứa Đồng Nai 2, Đồng Nai 3, Đăk R'tih, Hàm Thuận, Trị An



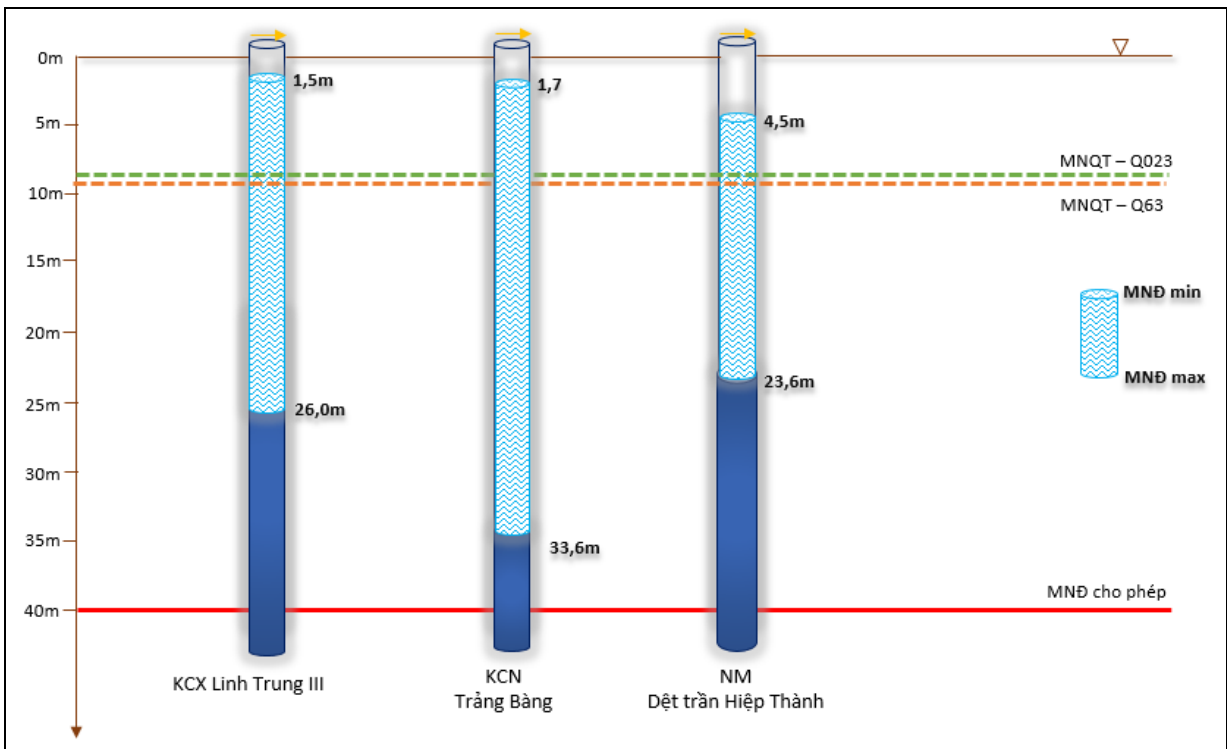
Phụ lục 3. Mức nước dưới đất tại công trình khai thác

(Kèm theo Báo cáo số /BC-TNN ngày tháng 7 năm 2026
của Cục Quản lý tài nguyên nước)

- Hiện trạng mực nước dưới đất tháng 6 năm 2026 tại một số công trình khai thác trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh.



- Hiện trạng mực nước dưới đất tháng 6 năm 2026 tại một số khu vực tỉnh Tây Ninh



- Hiện trạng mực nước dưới đất tháng 6 năm 2026 tại một số khu vực tỉnh Đồng Nai

